

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HS-PT
Ngày 01 - 06 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thái Hùng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Phương Bắc.

Ông Phạm Trung Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Trung Tín - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Dương Thúy Nga - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ngày 01 tháng 06 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 62/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Hoàng Công L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2021/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị cáo kháng cáo:

Hoàng Công L (tên gọi khác: Lộc), sinh năm: 1955 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi đăng ký thường trú: khu phố 7, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Công L1 (đã chết) và bà Vũ Thị Đ (đã chết); vợ: Đào Thị N, sinh năm: 1965, con: 02 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Th – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra các bị cáo khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Công L và Vũ Thanh S có mối quan hệ quen biết với nhau từ trước. Vào khoảng tháng 7/2020, L và S thỏa thuận S cho L mượn nhà tại khu phố L, thị trấn L, huyện L để L tổ chức đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua ăn tiền. S đồng ý và thỏa thuận mỗi lần L mượn nhà, L sẽ đưa cho S 300.000 đồng nếu như L chơi thắng và nếu L thua sẽ đưa cho S 200.000 đồng. L đã nhiều lần tổ chức cho các con bạc đến tham gia chơi đánh bạc ăn tiền tại nhà của S. Sòng bạc không chơi liên tục mà có ngày chơi có ngày nghỉ.

Hình thức chơi đánh bạc là chơi lắc bầu cua ăn tiền, người làm cái để trước mặt mình 01 tờ giấy có kẻ 06 ô vuông tương ứng với 06 hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai để cho người chơi đặt tiền vào các hình trên, người chơi có thể đặt tiền vào một hoặc nhiều hình trên tờ giấy đó. Sau đó, người làm cái sẽ lấy 03 hộp xúc xắc được làm bằng giấy hình lập phương, mỗi hộp xúc xắc có 06 mặt tương ứng với 06 hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai và bỏ vào 01 cái đĩa bằng nhôm rồi dùng một hộp giấy úp lại và cầm lên xóc. Sau khi xóc xong, người làm cái sẽ mở hộp giấy ra để xem các hình xúc xắc. Khi mở xúc xắc, nếu mặt xúc xắc có hình cùng với hình mà người chơi đã đặt thì người đó thắng với số tiền tương ứng đã đặt cược, nếu không có hình mà người chơi đặt coi như thua số tiền đã đặt cược. Nếu có 02 mặt xúc xắc cùng 01 hình sẽ được thắng gấp đôi và nếu có 03 mặt xúc xắc cùng 01 hình thắng gấp ba. Những người chơi sẽ ăn thua trực tiếp với người làm cái. Số tiền mỗi người đặt cược trung bình mỗi ván từ 50.000 đồng đến 400.000 đồng.

Trong những lần tổ chức đánh bạc, Hoàng Công L trực tiếp làm cái và thuê Nguyễn Văn B phụ giúp L trong việc chung chi tiền thắng thua cho những người chơi đánh bạc. Trước khi chơi, L sẽ đưa tiền cho B, B sẽ ngồi kế tiếp bên L và thực hiện việc chung, chi tiền thắng thua cho mỗi người chơi. Mỗi lần phụ giúp L, L sẽ trả công cho B số tiền 300.000 đồng nếu L chơi thắng và 100.000 đồng nếu L thua.

Vào khoảng 13 giờ ngày 09/9/2020, như thường lệ Hoàng Công L đến nhà Vũ Thanh S để tổ chức đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua ăn tiền. Tại đây, L lấy bộ dụng cụ lắc bầu cua ra để làm cái cho các con bạc tham gia chơi đánh bạc, L điện thoại cho B đến để phụ giúp L, trước khi chơi L đưa cho B số tiền 6.000.000 đồng để B chung chi tiền thắng thua cho những người chơi. Sau đó, L điện thoại cho một số đối tượng đến sòng bạc của L để chơi đánh bạc, một số người khác biết tại nhà của S có tổ chức sòng bạc nên tự động đến. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi Hoàng Công L, Nguyễn Văn B, Bùi Minh T, Phạm Duy K, Đoàn Văn H, Phan Việt H, Cổ Huy C, Trịnh Đình P, Nguyễn Ngọc D, Đặng Bá T, Bùi Thị Thanh N đang chơi đánh bạc thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, tại thời điểm bắt quả tang Phan

Duy H cũng có mặt tại sòng bạc, nhưng do H đã chơi thua hết tiền nên đang ngồi xem đánh bạc thì bị bắt.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Công L, Vũ Thanh S, Nguyễn Văn B, Bùi Minh T, Phạm Duy K, Đoàn Văn H, Phan Việt H, Cổ Huy C, Trịnh Đình P, Nguyễn Ngọc D, Đặng Bá T, Bùi Thị Thanh N và Phan Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đồng thời khai nhận số tiền mang theo dùng để đánh bạc cụ thể như sau:

- Hoàng Công L mang theo 6.000.000 đồng để đánh bạc, L đưa số tiền này cho B giữ để chung chi tiền thắng thua cho các con bạc, trong quá trình chơi đã thua 2.000.000 đồng, còn lại 4.000.000 đồng bị thu giữ;
- Bùi Minh T mang theo 500.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi T thua 300.000 đồng, còn lại 200.000 đồng bị thu giữ;
- Phạm Duy K mang theo 300.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi K thua 200.000 đồng, còn lại 100.000 đồng bị thu giữ;
- Đoàn Văn H mang theo 900.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi H thua 600.000 đồng, còn lại 200.000 đồng bị thu giữ trên chiếu bạc;
- Phan Việt H mang theo 2.100.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi H thua 1.700.000 đồng, còn lại 400.000 đồng bị thu giữ;
- Cổ Huy C mang theo 1.200.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi C thua hết 1.200.000 đồng;
- Trịnh Đình P mang theo 700.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi P thua 200.000 đồng, còn lại 500.000 đồng bị thu giữ;
- Nguyễn Ngọc D mang theo 990.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi D không ăn không thua, số tiền 990.000 đồng bị thu giữ;
- Đặng Bá T mang theo 2.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi T thua 1.500.000 đồng, còn lại 500.000 đồng bị thu giữ;
- Bùi Thị Thanh N mang theo 200.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi N không ăn không thua, số tiền 200.000 đồng bị thu giữ trên chiếu bạc;
- Phan Duy H mang theo 1.200.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi H thua hết 1.200.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 16.090.000 đồng.

Vũ Thanh S cho Hoàng Công L thuê nhà của S để tổ chức đánh bạc được 10 lần, trong đó 09 lần trước S đã lấy tiền của L, mỗi lần 300.000 đồng, tổng cộng

2.700.000đồng, lần thứ 10 bị bắt quả tang nên S chưa lấy tiền của L, hiện S đã giao nộp lại số tiền 2.700.000 đồng.

Nguyễn Văn B đã phụ giúp L chung chi tiền đánh bạc cho các con bạc tại nhà của S được 04 lần, trong đó 03 lần trước B được L cho số tiền 700.000 đồng, lần thứ 4 bị bắt quả tang nên B chưa nhận được tiền, hiện B đã giao nộp lại số tiền 700.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HSST ngày 25/01/2021, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định: tuyên bố bị cáo Hoàng Công L phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”; bị cáo Vũ Thanh S phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Nguyễn Văn B; Bùi Minh T; Phạm Duy K; Đoàn Văn H; Phan Việt H; Cổ Huy C; Trịnh Đình P; Nguyễn Ngọc D; Đặng Bá T; Bùi Thị Thanh N và Phan Duy H phạm vào tội “Đánh bạc”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm p, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) xử phạt Hoàng Công L 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo L phải chấp hành là 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 06 (sáu) tháng tù, tuyên phạt các bị cáo khác từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/02/2021, bị cáo Hoàng Công L kháng cáo xin thay đổi hình phạt chính từ “tù có thời hạn” sang “cải tạo không giam giữ” hoặc “phạt tiền”.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hoàng Công L khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo L trình bày: mong Hội đồng xét xử xem xét bị cáo L là người bị khuyết tật nặng, hàng tháng sống nhờ tiền trợ cấp của Nhà nước và các con, đi lại khó khăn cần phải nhờ người giúp đỡ, sức khỏe yếu, trình độ tri thức và nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo là người cao tuổi, đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong được sửa chữa lỗi lầm gây ra, hơn nữa bị cáo có đi chấp hành án cũng là một gánh nặng cho trại giam. Từ những tình tiết trên, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo L được áp dụng hình phạt “Cải tạo không giam giữ” hoặc “Phạt tiền”.

Bị cáo không tranh luận bổ sung, chỉ xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Về tố tụng: bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đảm bảo về hình thức và chủ thể kháng cáo, do đó kháng cáo của bị cáo là

hợp lệ. Về nội dung: bản án sơ thẩm đã kết án bị cáo về các tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Từ đó tuyên phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” là phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm và nhân thân của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới theo qui định, vì vậy đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, phù hợp với qui định của pháp luật về chủ thể kháng cáo, hình thức và nội dung đơn kháng cáo. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

2.1 Về tội danh: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với vật chứng của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ ngày 09/9/2020, Hoàng Công L có hành vi mượn nhà của Vũ Thanh S và chuẩn bị công cụ là bộ dụng cụ chơi lắc bầu cua ăn tiền để cho các con bạc Bùi Minh T, Phạm Duy K, Đoàn Văn H, Phan Việt H, Cổ Huy C, Trịnh Đình P, Nguyễn Ngọc D, Đặng Bá T, Bùi Thị Thanh N và Phan Duy H chơi lắc bầu cua ăn tiền lẫn nhau, trong đó L là người cầm cái trực tiếp lắc bầu cua ăn thua với những con bạc còn lại, Nguyễn Văn B là người giúp sức cho p trong việc chung chi tiền thắng thua cho các con bạc, Vũ Thanh S là người cho L mượn nhà để tổ chức sòng bạc nhằm hưởng lợi bất chính. Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 16.090.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Công L đã đủ yếu tố cấu thành các tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 và tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

2.2 Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Công L xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công

cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nếp sống văn minh của xã hội. Bị cáo Hoàng Công L là người chủ mưu, cầm đầu trong vụ án, chuẩn bị địa điểm, công cụ dùng cho việc đánh bạc, phân công người chung chi tiền thắng thua, gọi điện thoại cho một số con bạc đến tham gia nên phải chịu trách nhiệm cao nhất trong vụ án. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người phạm tội là người khuyết tật nặng qui định tại các điểm p, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và tuyên phạt bị cáo tổng hợp 18 (mười tám) tháng tù cho hai tội danh “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ nào mới. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Hoàng Công L.

Ngoài ra, trong quá trình xem xét lại bản án sơ thẩm số 07/2021/HSST ngày 25/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, trong vụ án này có nhiều bị cáo đã trên 60 tuổi (bị cáo Hoàng Công L sinh năm 1955, bị cáo Nguyễn Văn B sinh năm 1956, bị cáo Trịnh Đ Phước sinh năm 1955) nên theo qui định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi 2009 và qui định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 thì những bị cáo trên được miễn án phí. Tòa án cấp sơ thẩm buộc các bị cáo nói trên phải đóng án phí hình sự sơ thẩm là chưa phù hợp với qui định của pháp luật nên cần sửa lại cho chính xác.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Tuy kháng cáo của bị cáo Hoàng Công L không được chấp nhận nhưng bị cáo là người cao tuổi như đã phân tích ở trên nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực từ ngày 01/01/2017

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Công L, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 07/2021/HSST ngày 25/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về phần hình phạt đối với bị cáo Hoàng Công L;

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 322; điểm p, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), tuyên phạt bị cáo Hoàng Công L 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”;

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm p, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), tuyên phạt bị cáo Hoàng Công L 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”;

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), tổng hợp hình phạt cho hai tội danh, buộc bị cáo Hoàng Công L phải chấp hành 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa bản án sơ thẩm số 07/2021/HSST ngày 25/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về phần án phí hình sự sơ thẩm như sau:

Các bị cáo Hoàng Công L, Nguyễn Văn B và Trịnh Đình P được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo Hoàng Công L được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC ;
- TAND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh BR – VT ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR – VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR – VT;
- TAND huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THA dân sự huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Thái Hùng